

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG HAI**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình:

Tiếng Việt: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Tiếng Anh: Electrical and Electronics Engineering Technology

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Chính quy, VLVH

4. Tổng khối lượng kiến thức: 34 Tín chỉ

5. Thời gian đào tạo: 1 năm (thiết kế)

6. Khoa/viện đào tạo: Khoa Điện – Điện tử

7. Quyết định ban hành: /QĐ-ĐHNT, ngày tháng năm

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH VÀ BỔ SUNG KIẾN THỨC

1. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, trái ngành

TT	Ngành đào tạo	Yêu cầu bổ sung kiến thức	Thâm niên công tác (năm)
1	Ngành phù hợp	Có/không?	
	Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	Không	Không
2	Ngành gần		
	Không		

2. Danh mục học phần bổ sung kiến thức

TT	Mã HP	Tên HP	Tín chỉ	Ghi chú
1		Không		
	Tổng			

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			0
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			34
I.	Kiến thức cơ sở ngành		12

I.1.	Các học phần bắt buộc		10
1	INE321	Mạch điện	4
2	INE345	Khí cụ điện	2
3	INE346	An toàn điện	2
4	INE348	Thực hành điện	2
I.2.	Các học phần tự chọn		2
5	ELA326	Khoa học và vật liệu nano	2
6	INE361	Hệ thống BMS	2
II.	Kiến thức ngành		22
II.1.	Các học phần bắt buộc		16
7	INE365	Kỹ thuật chiếu sáng	2
8	INE314	Cung cấp điện XNCN	3
9	INE371	Thực hành Cung cấp điện XNCN	1
10	INE354	Truyền động điện tự động	3
11	INE356	Thực hành Truyền động điện	1
12	ELA354	Kỹ thuật Audio – Video	3
13	ELA353	Thực hành Kỹ thuật Audio – Video	1
14	INE372	Giải tích hệ thống điện	2
II.2.	Các học phần tự chọn		6
15	INE373	Hệ thống điện	2
16	INE363	Bảo vệ và tự động hóa hệ thống điện	2
17	INE367	Cung cấp điện tàu thủy	2
18	ELA351	Điện tử hàng hải	2
19	ELA352	Mạng không dây	2
20	ELA335	Quang điện tử	2
	Tổng số tín chỉ:		34
	Tổng số tín chỉ bắt buộc:		26
	Tổng số tín chỉ tự chọn:		8

IV. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THEO HỌC KỲ

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
	Các học phần bắt buộc		16
	INE321	Mạch điện	4
	INE345	Khí cụ điện	2
	INE346	An toàn điện	2

I (18TC)	INE348	Thực hành điện	2
	INE365	Kỹ thuật chiếu sáng	2
	INE314	Cung cấp điện XNCN	3
	INE371	Thực hành Cung cấp điện XNCN	1
	Các học phần tự chọn		2
	ELA326	Khoa học và vật liệu nano	2
		Hệ thống BMS	2
II (16TC)	Các học phần bắt buộc		10
	INE354	Truyền động điện tự động	3
	INE356	Thực hành Truyền động điện	1
	ELA354	Kỹ thuật Audio – Video	3
	ELA353	Thực hành Kỹ thuật Audio – Video	1
	INE372	Giải tích hệ thống điện	2
	Các học phần tự chọn		6
	INE373	Hệ thống điện	2
	INE363	Bảo vệ và tự động hóa hệ thống điện	2
	INE367	Cung cấp điện tàu thủy	2
	ELA351	Điện tử hàng hải	2
	ELA352	Mạng không dây	2
	ELA335	Quang điện tử	2

Thư ký Tổ cập nhật

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Nhữ Khải Hoàn	ThS-GV	

Tổ trưởng Tổ cập nhật

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Trần Tiến Phúc	TS-GVC	

Trưởng phòng Đào tạo ĐH

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Trần Doãn Hùng	TS-GV	

Người duyệt Chương trình

Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký
<i>Trang Pi Trung</i>	Hiệu Trưởng	



Ngày duyệt: / / .

